

PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, SỨC MẠNH CON NGƯỜI HUẾ THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT 54 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KHÓA XII

PGS, TS Nguyễn Duy Bắc *

Ngày 10 tháng 12 năm 2019, Bộ Chính trị khóa XII ban hành Nghị quyết số 54 – NQ/TW về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Để đạt được những mục tiêu phát triển Thừa Thiên Huế đã được đề ra trong Nghị quyết 54 – NQ/TW, cần tập trung nhận diện, khai thác và phát huy nguồn lực nội sinh quan trọng là giá trị văn hóa và sức mạnh con người Huế. Bài viết này tập trung làm sáng tỏ tiềm năng văn hóa, con người Huế, những thời cơ, thách thức đang đặt ra trong phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Huế cùng những nhiệm vụ, giải pháp phải tiến hành để Thừa Thiên Huế sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế.

Từ khóa: giá trị văn hóa, sức mạnh con người Huế

1. Tiềm năng văn hóa con người Huế

Với bề dày lịch sử hơn 700 năm xây dựng và phát triển, Thừa Thiên Huế ngày nay, vùng đất Thuận Hóa - Phú Xuân trước đây đã trải qua những biến đổi, thăng trầm, từ một vùng biên viễn phương nam “Ô châu ác địa” trở thành một trọng trấn, thủ phủ vùng miền, là kinh đô của cả nước thời Nguyễn. Với vị trí địa chính trị đặc biệt quan trọng, vùng đất xứ Huế là nơi gặp gỡ, giao thoa của những nền văn hóa, văn minh Đông - Tây, nơi chuyển tiếp giữa văn hóa vùng Kinh Bắc với văn hóa phương Nam; vùng đất hiền hòa, thanh bình - nơi các chúa Nguyễn chọn làm kinh đô với khát vọng dựng xây nền thái bình thịnh trị. Dấu ấn truyền thống lịch sử tạo nên nét đẹp riêng, đặc trưng của vùng đất cố đô.

So với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước, Thừa Thiên Huế sở hữu trữ lượng tài nguyên văn hóa dồi dào, phong phú, đa dạng và độc đáo, mang sắc thái riêng của các cộng đồng, tộc người ở cả vùng núi, vùng đồng bằng và ven biển. Xứ Huế mộng mơ là vùng đất khơi nguồn cho những cảm hứng thơ ca và nhạc họa, là vùng đất của những di sản văn hóa. Thừa Thiên Huế là tỉnh thành duy nhất ở Việt Nam cũng như ở khu vực Đông Nam Á có 5 di sản văn hóa thế giới được UNESCO ghi danh. Đó là: Quần thể di tích cố đô Huế (1993 - di sản vật thể), Nhã nhạc - âm nhạc cung đình (2003 - di sản phi vật thể), Mộc bản triều Nguyễn (2009 - di sản tư liệu), Châu bản triều Nguyễn (2014 - di sản tư liệu), Thơ văn trên kiến trúc cung đình Huế (2016 - di sản tư liệu).

Bên cạnh đó, Huế còn có 2 di sản chung với các địa phương khác là Nghệ thuật Bài Chòi Trung Bộ và Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt (Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại). Như vậy, trên thực tế, Huế có 7 di sản được UNESCO vinh danh, trong đó Quần thể di tích cố đô Huế là Di sản thế giới được UNESCO công nhận đầu tiên của Việt Nam. Đây là minh chứng cho thấy sức nghĩ, sức sáng tạo của con người Việt Nam, của người Huế cũng như ý thức trao truyền, bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa cho muôn đời sau của các thế hệ người Huế.

Huế tự hào là nơi nuôi dưỡng, hình thành nhân cách, tâm hồn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nơi đây lưu dấu tích của nhiều nhà cách mạng, nhà nghiên cứu, bác sĩ giỏi, văn nghệ sĩ tài hoa như Phan Bội Châu, Nguyễn Chí Thanh, Tố Hữu, Nguyễn Chí Diểu... Sức hấp dẫn, cuốn hút của Huế không chỉ ở vẻ đẹp cổ kính, trầm mặc, linh thiêng của những di sản văn hóa mà con người nơi đây với những nét riêng trong tâm hồn, lối sống đã góp phần làm nên phong vị riêng của Huế. Người Huế coi trọng văn hóa, lễ nghi; tôn sư trọng đạo, trọng chữ nghĩa; có tấm lòng bao dung, rộng mở, hòa hiếu; có lối sống thiên về nội tâm, trọng tình, gắn bó hài hòa với thiên nhiên. Đặc biệt, người Huế thích sự nhỏ nhẹ, tinh tế trong lời nói, hành vi; sống theo những khuôn mẫu, chuẩn mực đạo đức ... Những phẩm chất, đức tính đó tạo ấn tượng sâu đậm đối với du khách mỗi khi đến Huế.

Tất cả những nét độc đáo, đặc sắc của Huế là sức mạnh, nguồn lực nội sinh quan trọng để thúc đẩy du lịch, dịch vụ phát triển, là động lực cho quá trình phát triển nhanh, bền vững ở Thừa Thiên Huế hiện nay.

2. Thời cơ và thách thức trong phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Huế hiện nay

Sau 10 năm thực hiện Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị khoá X (ngày 25-5-2009) về xây dựng, phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế, đến nay Thừa Thiên Huế là một trong địa phương có tốc độ phát triển kinh tế nhanh, duy trì đà tăng trưởng ổn định. “Kinh tế tăng trưởng bình quân 7,2%/năm, cao hơn mức tăng trung bình của cả nước. Năm 2018, quy mô nền kinh tế tăng gần 2 lần; thu nhập bình quân đầu người tính theo GRDP đạt mức 1.770 USD, tăng 2,2 lần so với năm 2009. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dịch vụ và công nghiệp, trong đó du lịch đang trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; kinh tế biển và lâm nghiệp đang dần trở thành động lực phát triển”. “Đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của nhân dân được nâng cao; tỉ lệ hộ nghèo, hệ số bất bình đẳng về thu nhập thấp hơn mức bình quân của cả nước; an sinh xã hội được bảo đảm; công tác bảo vệ môi trường được tăng cường” (1).

Đời sống vật chất được nâng cao, thu nhập được cải thiện là yếu tố cơ bản, nền tảng để người dân ngày càng chủ động tham gia tích cực hơn vào các hoạt động sáng tạo, thực hành và thụ hưởng văn hóa. Về những thành tựu trong phát triển văn hóa, con người Huế, Nghị quyết số 54 –NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII (2019) nhấn mạnh: “Quần thể di tích Cố đô Huế và các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử được phục hồi, gìn giữ, tôn tạo, mang diện mạo của Cố đô lịch sử. Huế được công nhận là thành phố Festival của Việt Nam, thành phố văn hoá, du lịch ASEAN, hướng tới thành phố vườn, đô thị “di sản, văn hoá, sinh thái, cảnh quan và thân thiện với môi trường”; là trung tâm đặc sắc của cả nước về văn hoá, du lịch” (2).

Công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử cách mạng, kháng chiến luôn được các cấp, các ngành quan tâm. Bên cạnh 7 di sản văn hóa được UNESCO vinh danh, hiện Thừa Thiên Huế có gần 1.000 di tích lịch sử văn hóa và hơn 500 lễ

hội; hàng trăm ngôi chùa cổ, làng cổ, nhà rường, nhà vườn; hệ thống di tích lưu niệm về Bác Hồ cùng với các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng. Đây là nguồn tài nguyên văn hóa vô giá, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong phát triển du lịch, dịch vụ. Thông qua hành trình kết nối, tìm về di sản, hành trình về nguồn, những năm qua ngành du lịch Huế đạt được những kết quả nổi bật. Số lượng du khách đến Huế tăng từ 81.500 lượt năm 1990 lên hơn 4.8 triệu lượt năm 2019; doanh thu từ du lịch năm 1990 đạt 154 tỷ tăng lên hơn 12.000 tỷ, đóng góp 12% GDP của tỉnh (3).

Thực hiện *Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới*, hệ thống các thiết chế văn hóa trên địa bàn Tỉnh được quan tâm, đầu tư xây dựng; chất lượng các phong trào, các hoạt động văn hóa được nâng cao, mang lại cơ hội, điều kiện thuận lợi để người dân nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển toàn diện. Bên cạnh đó, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội đã góp phần gìn giữ, lan tỏa những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp. Đồng thời, Thừa Thiên Huế cũng chú ý tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại; khắc phục, đẩy lùi những hủ tục, tập quán lạc hậu, cản trở sự phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được thì việc phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Huế cũng còn bộc lộ không ít bất cập, hạn chế. Văn hóa phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; chưa được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị. “Kết cấu hạ tầng còn thiếu đồng bộ; công tác quy hoạch, quản lý đô thị chưa theo kịp yêu cầu phát triển, chưa thể hiện rõ bản sắc của Thừa Thiên Huế; công tác bảo tồn, tôn tạo di tích còn chậm” (4). Khả năng kết nối giữa Huế với các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước về phát triển du lịch còn khiêm tốn, chưa phát huy hiệu quả rõ rệt. Mức thụ hưởng văn hóa giữa các giai tầng, giữa các tộc người, giữa vùng đồng bằng với vùng duyên hải, vùng miền núi còn chênh lệch. Phát triển du lịch, dịch vụ gắn với khai thác, phát huy tài nguyên di sản văn hóa còn có những bất cập mà nguyên nhân chủ yếu là do “nhận thức về vị trí, vai trò của Thừa Thiên Huế cũng như giá trị

văn hoá di sản trong một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế; chưa thấy rõ mối quan hệ gắn bó giữa kinh tế và văn hoá; chưa quan tâm gắn phát triển kinh tế với xây dựng và phát triển văn hoá; chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển” (5).

Những bất cập, khó khăn, vướng mắc trên cần sớm được khắc phục nhằm khai thông những mạch nguồn văn hóa, phát huy sức sáng tạo, phẩm chất, năng lực của người dân Huế để đến năm 2025, Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, với đặc trưng văn hoá, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh. Năm 2030, Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hoá, du lịch. Tầm nhìn đến năm 2045, Thừa Thiên Huế là thành phố Festival, trung tâm văn hoá, du lịch đặc sắc của Châu Á.

3. Tiếp tục phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Huế trong bối cảnh hiện nay

Để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội cũng như thực hiện thành công Nghị quyết 54 – NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, việc phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Huế có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, giữ vai trò then chốt, nền tảng, là nguồn lực nội sinh, sức mạnh mềm giúp Thừa Thiên Huế phát triển nhanh, bền vững trong hiện tại và tương lai.

Để phát huy tốt hơn nữa nguồn lực văn hóa, con người trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cần tập trung thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp cơ bản như:

Một là, cấp ủy và chính quyền Thừa Thiên Huế cần nhận thức sâu sắc, đầy đủ tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII về khơi dậy và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; tinh thần Hội nghị Văn hóa toàn quốc và các văn kiện, nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước: “Văn hoá là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” (6). Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng của Thừa Thiên Huế trong chiến lược phát triển chung của cả nước cũng như đối với các tỉnh, thành khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Thừa Thiên Huế phải trở thành điểm sáng, tiên phong trong phát triển kinh tế - xã hội trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hoá Huế, với đặc trưng văn hoá, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh.

Hai là, tiếp tục đổi mới tư duy, năng lực lãnh đạo, quản lý trong xây dựng, phát triển văn hóa. Kịp thời bổ sung, điều chỉnh, ban hành chính sách mới về phát triển văn hóa, du lịch phù hợp với điều kiện đặc thù, thế mạnh của địa phương. Trong chiến lược phát triển phải đảm bảo hài hòa, cân đối giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; xử lý hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn, phát huy với phát triển, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho muôn đời sau; phát triển kinh tế theo hướng bền vững, kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và những tác động của thiên tai, dịch bệnh.

Cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, nhất là tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 54 – NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII, Nghị quyết số 83/NQ-CP, ngày 27-5-2020 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 54 của Bộ Chính trị, thành những quyết sách, chương trình hành động cụ thể. Thực hiện tốt những mục tiêu đề ra trong Nghị quyết, Quyết định, Chương trình, Đề án mà Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành như: Chương trình hành động số 69-Tr/TU ngày 3-2-2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 54 – NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 24-5-2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 16-9-2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Văn hóa Huế - Con người Huế: Bảo tồn và phát

triển; Kế hoạch số 97/KH-UBND triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030”,... tạo cơ chế, hành lang pháp lý đồng bộ để phát huy mạnh mẽ nguồn lực văn hóa, sức sáng tạo của người dân Huế.

Ba là, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ làm văn hóa, du lịch, đảm bảo về số lượng và chất lượng, đặc biệt là cán bộ văn hóa cơ sở, cán bộ vùng biên, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Đội ngũ cán bộ làm văn hóa, du lịch cần được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, am hiểu văn hóa truyền thống và phong tục tập quán của đồng bào, có bản lĩnh chính trị, có tinh thần chủ động trong gìn giữ, bảo tồn, phát huy và lan tỏa những giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp đến với bạn bè và du khách trong và ngoài nước.

Huy động sự tham gia, phối hợp của các bộ ngành, các cơ quan, tổ chức, các chuyên gia trong và ngoài nước, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong việc chung tay bảo tồn, tôn tạo và phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh. Làm tốt công tác nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, truyền dạy và số hóa các loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ mai một, thất truyền. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa văn hóa, huy động các nguồn lực tham gia trùng tu, tôn tạo, phục hồi di sản, di tích lịch sử văn hóa bị xuống cấp. Giữ gìn nguyên trạng không gian, cảnh quan di tích, nhất là Quần thể di tích cố đô Huế. Xử lý nghiêm các hiện tượng xâm phạm không gian, cảnh quan vùng di sản. Đảm bảo sự phát triển hài hòa, cân bằng, giữ gìn môi trường tự nhiên trong lành và màu xanh cho xứ Huế.

Đề Huế trở thành một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch, bên cạnh việc bảo tồn, phát huy tốt hệ thống di sản văn hóa, chính quyền cần tăng cường đầu tư nguồn lực trong xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông kết nối liên vùng; giữa Huế với các tỉnh thành trong khu vực có lợi thế, tiềm năng về phát triển du lịch, với các vùng Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên, các tỉnh thành của nước bạn Lào, các thành phố di sản trong khu vực. Xây dựng cơ sở lưu trú đồng bộ có sự kết hợp giữa vẻ đẹp kiến trúc truyền thống và hiện đại; đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm du

lịch, dịch vụ, tham quan, trải nghiệm, nghỉ dưỡng hấp dẫn, đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của công chúng.

Bốn là, tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học, kỹ thuật của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong quản trị, điều hành xã hội, hướng đến xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố thông minh, đô thị hiện đại trên nền tảng của những giá trị văn hóa truyền thống. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh vùng đất, con người Huế bằng nhiều phương thức, nền tảng đa dạng, bằng nhiều ngôn ngữ, thứ tiếng, trên các website uy tín, chuyên biệt, có độ tương tác cao.

Đổi mới phương thức làm du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đảm bảo môi trường du lịch lành mạnh, nhân văn. Huy động sự tham gia của người dân cùng với chính quyền địa phương trong bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa. Phát huy mạnh mẽ vai trò của nhân dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho họ, giải quyết tốt công ăn, việc làm, cải thiện mức sống, thu hẹp khoảng cách chênh lệch vùng miền, giai tầng. Người dân cần được trao quyền nhiều hơn gắn liền với trách nhiệm, nghĩa vụ là chủ nhân của di sản.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, quá trình chuyển đổi mô hình xã hội, phát triển kinh tế thị trường, người Huế cũng cần có những đổi thay trong tư duy theo hướng năng động, linh hoạt, cởi mở, nhanh nhạy trong tiếp thu cái mới, cái tiến bộ; dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với những thử thách. Khắc phục tâm lý thụ động, thậm chí là cố hữu, bảo thủ. Khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, niềm tự tôn, tự hào dân tộc và truyền thống hiếu học, có nhiều đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng, phát triển quê hương ngày càng giàu đẹp, phồn vinh.

Năm là, mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế về phát triển văn hóa. Tích cực học tập kinh nghiệm của các nước tiên tiến, đạt được nhiều thành tựu trong phát huy sức mạnh mềm văn hóa. Khai thác và phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế nguồn vốn văn hóa trong phát triển ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn.

(Xem tiếp trang 36)

36 và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật của người dân; Khuyến khích phát triển thị trường văn hóa số, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên không gian số; Nâng cao chất lượng các sản phẩm truyền thông. Phát triển cơ sở hạ tầng, tạo nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ số, tăng cường sử dụng tiếng nói và chữ viết của các dân tộc thiểu số trên truyền thông đại chúng và truyền thông mới; Xây dựng hệ thống giải pháp ngăn chặn các ảnh hưởng, tác động tiêu cực của văn hóa số đến người dân.

Tóm lại, văn học, nghệ thuật có vai trò quan trọng trong việc phát triển đất nước. Phát triển sự nghiệp văn học, nghệ thuật theo hướng tiếp cận của công nghiệp văn hóa giúp văn học, nghệ thuật có sức sống mới, gần gũi hơn với nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân, từ đó, giúp người dân thêm tin yêu vào Đảng và Nhà nước, tạo ra bầu không khí tích cực cho sự phát triển đất nước, tạo điều kiện giúp đất nước nhanh chóng đạt được

những mục tiêu đã đề ra trong việc thực hiện khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc từ chính sức mạnh của văn hoá, nghệ thuật.

B.H.S

1. Xem Báo Văn hóa điện tử, ngày 14 tháng 12 năm 2018

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín (Ban chấp hành Trung ương khóa XI) ngày 09 tháng 6 năm 2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

2. Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.

PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, SỨC MẠNH CON NGƯỜI HUẾ... (tiếp theo trang 10)

Đề Thừa Thiên Huế trở thành trung tâm văn hóa, du lịch đặc sắc, thành phố Festival đặc trưng, thành phố sáng tạo mang tầm vóc khu vực và châu Á, cần sự phối kết hợp, giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm của các chuyên gia, nhà khoa học, các tổ chức quốc tế (về quy hoạch không gian đô thị; về tổ chức, vận hành các hoạt động, sự kiện văn hóa văn nghệ; cách thức sử dụng, bố trí nguồn nhân lực, tài chính; chiến lược quảng bá, xúc tiến, đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, du lịch...). Việc mở rộng giao lưu, kết nối, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, du lịch sẽ mang lại những cơ hội để Thừa Thiên Huế “chuyên mình”, tăng tốc, phát triển xứng tầm với tiềm năng, thế mạnh hiện có.

Có thể nói, Thừa Thiên Huế hội tụ những vẻ đẹp riêng, sở hữu nguồn tài nguyên văn hóa dồi dào mà không tính, thành phố nào có được. Đó là nguồn lực nội sinh quan trọng để Thừa Thiên Huế không ngừng phát triển. Tựa vào truyền thống để hướng đến tương lai tươi sáng, mỗi người dân Huế phải chung sức đồng lòng, cùng cấp ủy và chính quyền địa phương tiếp tục đổi mới, lan tỏa và phát huy hơn nữa tiềm năng di sản văn hóa vô giá cũng như có cách làm hay, sáng tạo để Thừa Thiên Huế ngày càng giàu đẹp, văn minh.

N.D.B

1, 2, 4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Nguyễn Văn Phương: Thực tế xây dựng và triển khai thực hiện chính sách, cơ chế đặc thù của địa phương trong thu hút đầu tư, phát triển du lịch và đề xuất kiến nghị, Kỷ yếu Hội thảo Du lịch 2021 “Du lịch Việt Nam phục hồi và phát triển”, quyển 2, Nghệ An, tháng 12-2021, tr: 72

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: Kết luận số 76/KL/TW ngày 4/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.